

Câu 1 (2,0 điểm)

Cảm nhận của em về hình ảnh *chiếc lá* trong truyện ngắn *Chiếc lá cuối cùng* của nhà văn O. Hen-ri.

Câu 2 (3,0 điểm)

Có một lần, tại một trường trung học, ngài hiệu trưởng đến gặp các em học sinh để nói chuyện. Trong khi nói, ông giơ lên cho các em thấy một tờ giấy trắng, trên đó có một chấm tròn đen ở một góc nhỏ và hỏi:

- Các em có thấy đây là gì không?

Tức thì cả hội trường vang lên:

- Đó là một dấu chấm.

Ngài hiệu trưởng hỏi lại:

- Thế không ai nhận ra đây là một tờ giấy trắng ư? Ngài kết luận:

- Thế đấy con người luôn luôn chú ý đến những lỗi nhỏ nhất mà quên đi tất cả những phẩm chất tốt đẹp còn lại. Khi phải đánh giá một sự việc hay là một con người, thầy mong các em sẽ chú ý đến tờ giấy trắng nhiều hơn là những vết bẩn có trên nó.

(Tờ giấy trắng - Quà tặng cuộc sống)

Hãy viết bài văn nghị luận xã hội (khoảng 500 từ) trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa câu chuyện trên.

Câu 3 (5,0 điểm)

Nhà thơ Xuân Diệu cho rằng: *Thơ hay là hay cả hồn lẫn xác, hay cả bài.*

Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Qua bài thơ “Ông đồ” của nhà thơ Vũ Đình Liên, em hãy làm sáng tỏ nhận định trên.

----- Hết -----

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu; cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)

Họ và tên thí sinh.....Số báo danh.....

Câu	Ý	Nội dung	Điểm
1		Cảm nhận của em về hình ảnh “chiếc lá” trong truyện ngắn <i>Chiếc lá cuối cùng</i> của nhà văn O. Hen-ri.	2,0
		- <i>Về kỹ năng</i> : HS có thể triển khai thành đoạn văn hoặc một bài văn ngắn để cảm nhận về một chi tiết trong tác phẩm truyện. Yêu cầu phải có bố cục rõ ràng, diễn đạt, dùng từ hợp lí. - <i>Về kiến thức</i> : HS có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần đảm bảo các ý sau:	
	a	Khái quát câu chuyện và hình ảnh chiếc lá cuối cùng hiện lên qua quan sát và cảm nhận của Xiu, Giôn-xi.	0,25
	b	Ý nghĩa với nội dung tư tưởng:	1,0
		- Là kiệt tác hội họa của cụ Bơ-men (<i>vẽ trong hoàn cảnh đặc biệt; giống như thật; thể hiện tình thương yêu cao cả của cụ Bơ-men; có ý nghĩa nhân sinh sâu sắc...</i>)	0,5
		- Hoàn thiện tính cách nhân vật: Quá trình hồi sinh của Giôn-xi, từ tuyệt vọng đến hi vọng; phát hiện tinh tế của Xiu; tài và tâm của người nghệ sĩ Bơ-men ... - Triết lí về nghị lực sống phi thường trước khó khăn; quan niệm về vai trò của nghệ thuật chân chính có khả năng đem đến sự sống cho con người.	0,5
	c	Ý nghĩa với nghệ thuật kể chuyện:	0,75
		- Là tình tiết truyện hấp dẫn, khéo léo. - Tạo cơ sở cho nhà văn xây dựng kết cấu đảo ngược tình huống truyện hai lần. Là chi tiết nhỏ làm nên nhà văn lớn.	

2	Viết bài văn nghị luận xã hội trình bày suy nghĩ của em về câu chuyện “Tờ giấy trắng”	3,0
	<p>* Yêu cầu về kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết cách làm bài văn nghị luận xã hội. Bố cục và hệ thống ý sáng rõ. Biết vận dụng phối hợp nhiều thao tác nghị luận. - Hành văn trôi chảy, lập luận chặt chẽ, dẫn chứng chọn lọc, thuyết phục. Không mắc các lỗi diễn đạt, dùng từ, ngữ pháp, chính tả. <p>* Yêu cầu về kiến thức:</p> <p>Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng phải đảm bảo các ý cơ bản sau:</p>	
<i>a</i>	Mở bài: <i>Dẫn dắt, giới thiệu vấn đề nghị luận</i>	0,25
<i>b</i>	Thân bài:	2,5
	<p>- <i>Giải thích ý nghĩa câu chuyện:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Câu chuyện về một tờ giấy trắng không hoàn hảo vì có một dấu chấm đen nhỏ. Câu chuyện đem lại bài học sâu sắc về cách đánh giá và nhìn nhận một con người. + Con người trong cuộc sống không ai là hoàn hảo. Vì thế, khi nhìn nhận đánh giá một con người phải nhìn nhận ở nhiều phương diện: bề nổi, bề sâu, nhất là những mặt tốt mang tính căn bản. <ul style="list-style-type: none"> ▪ <input type="checkbox"/> Phải nhìn cuộc sống bằng tình thương, sự bao dung. 	0,5
	<p>- <i>Bình luận:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Trong cuộc sống, con người luôn phải hoạt động và giao tiếp. Quá trình hoạt động và giao tiếp đó, người ta khó tránh khỏi những sai lầm vì một lí do nào đó. (Dẫn chứng). + Khi phê bình hay đánh giá một con người hay một sự việc nào đó, ta không nên chỉ nhìn một cách phiến diện, hời hợt, chỉ nhằm vào những sai lầm mà họ vô tình mắc phải, mà phải nhìn một cách toàn diện, nhìn bằng đôi mắt của tình thương và lòng vị tha, “cố tìm để hiểu” những mặt tốt đẹp ẩn sâu trong con người. (Dẫn chứng) + Cách nhìn nhận đa chiều bằng đôi mắt của tình thương và sự bao 	1,5

		dung sẽ tích cực giúp con người thức tỉnh, giác ngộ. (Dẫn chứng)	
		<p>- Đánh giá, mở rộng vấn đề:</p> <p>+ Câu chuyện ngắn gọn nhưng đem đến cho ta bài học nhân sinh sâu sắc về cách nhìn nhận đánh giá về con người và cuộc đời bằng đôi mắt của tình thương, bao dung.</p> <p>+ Phê phán những kẻ sống ích kỷ, thiếu thiện chí khi nhìn nhận đánh giá người khác.</p> <p>+ Phê phán người khác thì trước hết bản thân mình phải là người có đạo đức, nhân cách; biết đánh giá đúng lúc, đúng chỗ.</p> <p>+ Đánh giá bằng sự bao dung độ lượng không có nghĩa là thỏa hiệp với cái sai, cái xấu. Trước cái ác, cái xấu cần có thái độ đấu tranh nghiêm túc, triệt để.</p>	0,5
	c	<p>Kết bài:</p> <p>- Khẳng định lại ý nghĩa câu chuyện</p> <p>- Bài học nhận thức và hành động cho bản thân.</p>	0,25
3		<p>Nhà thơ Xuân Diệu cho rằng: <i>Thơ hay là hay cả hồn lẫn xác, hay cả bài.</i></p> <p>Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Qua bài thơ “Ông đồ” của nhà thơ Vũ Đình Liên, em hãy làm sáng tỏ nhận định trên.</p>	5,0
		<p>* Yêu cầu về kỹ năng:</p> <p>- Hiểu đúng yêu cầu của đề bài. Biết vận dụng các phép lập luận để làm bài văn nghị luận văn học chứng minh một nhận định.</p> <p>- Biết cách chọn lọc dẫn chứng để phân tích làm sáng tỏ vấn đề. Lập luận chặt chẽ, diễn đạt tốt (có suy nghĩ, đánh giá, cảm xúc...)</p> <p>- Bố cục rõ ràng, mạch lạc, không mắc lỗi về chính tả, dùng từ và ngữ pháp.</p> <p>* Yêu cầu về kiến thức:</p> <p>HS có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần đảm bảo những ý cơ bản sau:</p>	
	a	Mở bài	0,25

	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu tác giả Vũ Đình Liên, bài thơ “Ông đồ” - Trích dẫn nhận định 	
b	Thân bài	4,5
b.1	Giải thích nhận định:	1,0
	<ul style="list-style-type: none"> - “<i>Thơ hay là hay cả hồn lẫn xác, hay cả bài</i>” + <i>Hồn</i> tức là nội dung, ý nghĩa của bài thơ. + <i>Xác</i> tức là nói đến hình thức nghệ thuật của bài thơ thể hiện ở thể loại, việc tổ chức ngôn từ, hình ảnh, nhịp điệu, cấu tứ... 	0,5
	- Như vậy, theo Xuân Diệu thơ hay là có sự sáng tạo độc đáo về nội dung cũng như hình thức nghệ thuật, khơi gợi tình cảm cao đẹp và tạo được ấn tượng sâu sắc đối với người đọc. Chỉ khi đó thơ mới đạt đến vẻ đẹp hoàn mỹ của một chỉnh thể nghệ thuật.	0,25
	- Ý kiến của Xuân Diệu hoàn toàn xác đáng bởi nó xuất phát từ đặc thù sáng tạo của văn chương nghệ thuật. Cái hay của một tác phẩm văn học được tạo nên từ sự kết hợp hài hòa giữa nội dung và hình thức. Một nội dung mới mẻ có ý nghĩa sâu sắc phải được truyền tải bằng một hình thức phù hợp thì người đọc mới dễ cảm nhận, tác phẩm mới có sức hấp dẫn bền lâu.	0,25
b.2	“Ông đồ” của Vũ Đình Liên là bài thơ hay cả hồn lẫn xác, hay cả bài	2,75
	* Về nội dung: Bài thơ “Ông đồ” thể hiện niềm cảm thương sâu sắc đối với một lớp người đang trở nên lạc lõng và bị gạt ra ngoài lề cuộc đời; là niềm hoài cổ của tác giả với một nét đẹp truyền thống của dân tộc (thú chơi câu đối ngày Tết) bị tàn phai.	1,5
	<ul style="list-style-type: none"> - Ở hai khổ thơ đầu, qua hình ảnh ông đồ xưa trong thời kì huy hoàng, tác giả gửi gắm niềm kính trọng, ngưỡng mộ, nâng niu nét đẹp văn hóa truyền thống của dân tộc. + Ông đồ xuất hiện bên phố phường đông đúc vào mỗi dịp tết đến xuân về. Không khí mùa xuân, hình ảnh “hoa đào nở” đã tươi thắm nay lại thêm “mực tàu giấy đỏ” làm mọi nét vẽ trong bức tranh tả cảnh ông đồ rõ nét, tươi vui, tràn đầy sức sống. Từ “lại” diễn tả sự xuất hiện đều đặn của ông đồ với mùa xuân cùng với công việc viết 	0,5

	<p>chữ nho.</p> <p>+ Dòng người đông đúc đều quan tâm và ngưỡng mộ, khâm phục tài viết chữ của ông đồ. (<i>Bao nhiêu người thuê viết/Tấm tắc ngợi khen tài</i>). Nghệ thuật so sánh và thành ngữ “Như phượng múa rồng bay” làm toát lên vẻ đẹp của nét chữ phóng khoáng, bay bổng,...</p> <p>-> Ông đồ trở thành tâm điểm chú ý của mọi người, là đối tượng của sự ngưỡng mộ. Đó là thời chữ nho được mến mộ, nhà nho được trọng dụng.</p>	
	<p>- Hai khổ thơ tiếp theo tác giả vẽ lên bức tranh ông đồ thời nay, một kẻ sĩ lạc lõng, lẻ loi giữa giữa dòng đời xuôi ngược.</p> <p>+ Mùa xuân vẫn tuần hoàn theo thời gian, phố vẫn đông người qua nhưng ông đồ bị lãng quên, nho học bị thất sủng, người ta không còn quan tâm đến ông đồ, đến chữ ông đồ viết.</p> <p>+ Câu hỏi tu từ và biện pháp nghệ thuật nhân hóa (<i>Giấy đỏ buồn không thấm/Mực đọng trong nghiên sâu</i>) -> Nỗi buồn như lan tỏa, thấm cả vào những vật vô tri vô giác, tất cả như đồng cảm với nỗi niềm của ông đồ trước con người, thời thế. Nghệ thuật tả cảnh ngụ tình (<i>Lá vàng rơi trên giấy/ Ngoài trời mưa bụi bay</i>) gợi không gian buồn thảm, vắng lặng nhấn mạnh sự lẻ loi, bẽ bàng của ông đồ...</p> <p>-> Một nét đẹp văn hóa dân tộc bị mai một, chữ nho đã trở nên lỗi thời, những người như ông đồ bị rơi vào quên lãng. Ông đồ trở thành “di tích tiêu tụy đáng thương của một thời tàn”</p>	0,5
	<p>- Khổ thơ cuối tác giả dùng để bày tỏ nỗi lòng, khơi gợi ở người đọc niềm thương xót đối với ông đồ cũng như đối với một nét đẹp văn hóa của dân tộc bị mai một.</p> <p>+ Tết đến, xuân về, hoa đào vẫn nở nhưng không còn thấy ông đồ xưa -> Sau mỗi năm ông đồ đã già và giờ đây đã trở thành người thiên cổ.</p> <p>+ Câu hỏi tu từ thể hiện niềm cảm thương của tác giả cho những nhà nho danh giá một thời, nay bị lãng quên vì thế thời thay đổi, thương tiếc những giá trị tốt đẹp bị lui tàn và không bao giờ trở lại.</p>	0,5
	* Về hình thức:	1,25
	- Nhan đề bài thơ ngắn gọn nhưng gợi nhiều liên tưởng, chứa đựng	0,25

	chiều sâu chủ đề tư tưởng mà tác giả muốn gửi gắm qua thi phẩm.	
	- Mạch cảm xúc, mạch ý tạo thành tứ thơ tự nhiên theo dòng thời gian. Kết cấu bài thơ giống như một câu chuyện kể về cuộc đời của ông đồ: Mở đầu câu chuyện ông đồ là tâm điểm mọi sự chú ý của công chúng, cùng thời gian ông dần bị quên lãng, đến cuối bài thơ ông đồ đã chìm vào quá khứ, từ đó nhà thơ bộc lộ tự nhiên niềm thương người và tình hoài cổ trước <i>cảnh cũ người đi</i> .	0,25
	- Thể thơ ngũ ngôn gieo vần chân, lời thơ bình dị nhưng sâu lắng, cô đọng, kết cấu đầu cuối tương ứng chặt chẽ. Hình ảnh thơ giản dị, ngôn ngữ thơ hàm súc, gợi hình, gợi cảm. Kết cấu đầu cuối tương ứng, sử dụng câu hỏi tu từ, nhân hóa, bút pháp tả cảnh ngụ tình,... gieo vào lòng người đọc niềm tiếc thương, day dứt.	0,5
	- Giọng điệu trầm lắng, xót xa thể hiện đúng tình cảnh của nhân vật trữ tình và hồn thơ của tác giả.	0,25
b.3	Đánh giá, nâng cao	0,75
	- Sức hấp dẫn từ nội dung và nghệ thuật của bài thơ <i>Ông đồ</i> đã tác động sâu sắc đến người đọc bao thế hệ, khơi gợi niềm cảm thương chân thành đối với những nhà nho danh giá một thời, nay bị lãng quên vì thế thời thay đổi, thương tiếc giá trị văn hóa tốt đẹp bị lụi tàn.	0,25
	- Bài học cho người nghệ sĩ: Bằng tài năng và tâm huyết của mình, nhà thơ hãy sáng tạo nên những thi phẩm hay và giàu sức hấp dẫn từ nội dung đến hình thức. Điều đó vừa là thiên chức vừa là trách nhiệm của nhà thơ, là yêu cầu thiết yếu, sống còn của sáng tạo nghệ thuật.	0,25
	- Sự tiếp nhận ở người đọc thơ: Cần thấy thơ hay là hay cả hồn lẫn xác. Từ đó có sự tri âm, sự đồng cảm với tác phẩm, với nhà thơ để có thể sẻ chia những tình cảm đồng điệu. Khi ấy, thơ sẽ có sức sống lâu bền trong lòng người đọc nhiều thế hệ.	0,25
c	Kết bài	0,25
	- Khẳng định lại vấn đề - Liên hệ...	

* Lưu ý: